

**Câu 1:** Trong chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết (1921), Nhà nước

- A. Chỉ nắm ngành ngân hàng  
B. chỉ nắm ngành giao thông  
C. tập trung khôi phục công nghiệp nặng  
D. không thu thuế lương thực

**Câu 2:** Trong phong trào dân chủ 1936 – 1939, nhân dân Việt Nam sử dụng hình thức đấu tranh nào sau đây?

- A. Kết hợp đấu tranh ngành chính trị với đấu tranh vũ trang  
B. Đi từ khởi nghĩa từng phần đến tổng khởi nghĩa  
C. Kết hợp đấu tranh quân sự với chính trị, binh vận  
D. Công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp

**Câu 3:** Chiến thắng Ấp Bắc (1 – 1963) chứng tỏ quân dân miền Nam Việt Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại chiến lược chiến tranh nào sau đây của Mĩ?

- A. Đồng Dương hóa chiến tranh  
B. chiến tranh đặc biệt  
C. Chiến tranh cục bộ  
D. Việt Nam hóa chiến tranh

**Câu 4:** Quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á giành được độc lập năm 1945?

- A. Mã Lai  
B. Indônêxia  
C. Thái Lan  
D. Miến Điện

**Câu 5:** Trong phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1925, giai cấp nào tổ chức cuộc vận động người Việt Nam chỉ mua hàng của người Việt Nam?

- A. Nông dân  
B. Địa chủ  
C. Tư sản  
D. Công nhân

**Câu 6:** Năm 1970, Mĩ sử dụng quân đội Sài Gòn tiến công xâm lược Campuchia nhằm thực hiện âm mưu nào sau đây?

- A. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương  
B. Thiết lập trở lại Liên Bang Đông Dương  
C. Gạt ảnh hưởng của Pháp ở Đông Dương  
D. Mở rộng chiến tranh ra toàn khu vực Đông Nam Á.

**Câu 7:** Ở Việt Nam, cuối năm 1928, các thành viên của tổ chức nào sau đây thực hiện chủ trương “vô sản hóa”?

- A. Đảng Lập hiến  
B. Việt Nam Quốc dân đảng  
C. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên  
D. Việt Nam nghĩa đoàn

**Câu 8:** Ngày 6 – 3 -1 946, đại diện chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa kí bản Hiệp định Sơ Bộ với đại diện chính phủ nước nào sau đây?

- A. Nhật Bản  
B. Mĩ  
C. Anh  
D. Pháp

**Câu 9:** Sau khi Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945), Đảng cộng sản Đông Dương đề ra khẩu hiệu nào sau đây?

- A. “Đánh đuổi phản động thuộc địa”  
B. “Đánh đuổi phát xít Nhật”

C. “Đánh đuổi thực dân Pháp”

D. “Đánh đổ phong kiến”

**Câu 10:** Một trong những thành tựu Việt Nam đạt được trong 5 năm đầu (1986 – 1990) của công cuộc đổi mới là

A. hoàn thành công nghiệp hóa đất nước

B. hoàn thành hiện đại hóa đất nước

C. hàng tiêu dùng dồi dào hơn trước

D. xuất khẩu gạo đứng đầu thế giới

**Câu 11:** Đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới?

A. Liên Xô

B. Trung Quốc

C. Italia

D. Mĩ

**Câu 12:** Năm 1949, sản lượng nông nghiệp của nước nào bằng hai lần tổng sản lượng nông nghiệp của các nước Anh, Pháp, Cộng Hòa Liên bang Đức, Italia, Nhật Bản?

A. Hà Lan

B. Trung Quốc

C. Mĩ

D. Tây Ban Nha

**Câu 13:** Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1975 – 1976)?

A. Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất các tổ chức chính trị

B. Tạo điều kiện để tăng cường an ninh – quốc phòng của đất nước

C. Là điều kiện trực tiếp để Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN.

D. Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

**Câu 14:** Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (9-1960), Đảng Lao Động Việt Nam đề ra chủ trương nào sau đây?

A. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở hai miền Bắc – Nam.

B. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở hai miền Bắc – Nam

C. Tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược ở hai miền Bắc – Nam

D. Tiến hành chiến tranh nhân dân trên cả hai miền Bắc – Nam

**Câu 15:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp chú trọng đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nhằm

A. tạo sự phát triển đồng đều giữa các vùng kinh tế

B. làm cho kinh tế thuộc địa phát triển cân đối

C. đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế chính quốc

D. xóa bỏ phương thức sản xuất phong kiến.

**Câu 16:** Chính quyền công nông lần đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam trong phong trào nào sau đây?

A. Phong trào dân chủ 1936 – 1939

B. Phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1925

C. Phong trào cách mạng 1930 – 1931

D. Phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945

**Câu 17:** Trong quá trình thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại từ những năm 60 – 70 của thế kỉ XX, 5 nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đều

A. trở thành những con rồng kinh tế Châu Á

B. có mâu dịch đối ngoại tăng trưởng nhanh

C. trở thành những nước công nghiệp mới

D. dẫn đầu thế giới về xuất khẩu gạo

**Câu 18:** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Liên Xô không đóng quân tại khu vực nào sau đây?

A. Đông Đức.

B. Đông Âu.

C. Bắc Triều Tiên.

D. Tây Đức.

**Câu 19:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, sự kiện nào sau đây ở châu Phi gắn liền với vai trò lãnh đạo của Nelson Mandela?

- A. Cách mạng Ănggôla và Môđambích thành công.
- B. Namibia tuyên bố độc lập.
- C. Nước Cộng hòa Dimbabuê ra đời.
- D. Chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi bị xóa bỏ.

**Câu 20:** Năm 1858, thực dân Pháp chọn Đà Nẵng làm nơi mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam nhằm

- A. sử dụng Đà Nẵng làm bàn đạp tấn công Gia Định.
- B. thực hiện kế hoạch “chinh phục từng gói nhỏ”
- C. nhanh chóng mở rộng quy mô chiến tranh ra cả nước.
- D. thực hiện kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”.

**Câu 21:** Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân Việt Nam thắng lợi buộc Mỹ phải

- A. tuyên bố phi Mỹ hóa chiến tranh xâm lược Việt Nam.
- B. thừa nhận sự thất bại của chiến lược Chiến tranh cục bộ.
- C. tuyên bố Mỹ hóa trở lại chiến tranh xâm lược Việt Nam
- D. thừa nhận sự thất bại của chiến lược Chiến tranh đặc biệt.

**Câu 22:** Nội dung nào sau đây không phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950?

- A. Củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.
- B. Tạo thế và lực cho cuộc đấu tranh trên bàn đàm phán.
- C. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.
- D. Khai thông đường sang Trung Quốc và các nước trên thế giới.

**Câu 23:** Mỹ viện trợ cho các nước Tây Âu thông qua Kế hoạch Mác-san (1947) nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Lôi kéo đồng minh để ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội.
- B. Lôi kéo đồng minh để củng cố trật tự thế giới “một cực”.
- C. Thúc đẩy tiến trình hình thành của Liên minh châu Âu.

D. Giúp các nước Tây Âu phát triển kinh tế để cạnh tranh với Trung Quốc.

**Câu 24:** Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Có liên minh chiến đấu của ba nước Đông Dương.

B. Sự giúp đỡ trực tiếp của các nước Đồng minh.

C. Sự ủng hộ trực tiếp của các nước xã hội chủ nghĩa.

D. Truyền thống yêu nước của dân tộc được phát huy.

**Câu 25:** Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước ở Việt Nam (1954-1975) là

A. hoàn thành việc xây dựng cơ sở vật chất-kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

B. trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Mỹ.

C. giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.

D. làm nghĩa vụ hậu phương của chiến tranh cách mạng.

**Câu 26:** Một trong những điểm mới của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) so với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914) của thực dân Pháp ở Đông Dương là

A. lĩnh vực khai thác mỏ được đầu tư nhiều nhất

B. nguồn vốn đầu tư chủ yếu là của tư bản nhà nước.

C. Pháp đầu tư vốn với quy mô lớn, tốc độ nhanh.

D. ngành giao thông vận tải được đầu tư nhiều nhất.

**Câu 27:** Phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam

A. có mục tiêu chủ yếu là đòi cơm áo và hòa bình

B. diễn ra trên quy mô lớn, có tính thống nhất cao.

C. có sự kết hợp đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp.

D. chỉ diễn ra ở các vùng nông thôn trên cả nước.

**Câu 28:** Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?

A. Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).

B. Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.

C. Chấm dứt tình trạng cạnh tranh giữa các cường quốc ở châu Âu.

D. Tạo điều kiện giải quyết hòa bình các tranh chấp ở châu Âu.

**Câu 29:** Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga có điểm chung nào sau đây?

A. Góp phần cổ vũ phong trào cách mạng thế giới.

B. Đối tượng đấu tranh chủ yếu là giai cấp tư sản.

C. Nhiệm vụ chủ yếu là chống chủ nghĩa thực dân.

D. Làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống hoàn chỉnh.

**Câu 30:** Trong giai đoạn 1939-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930) qua chủ trương.

A. sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.

B. xác định động lực cách mạng là công nông

C. thành lập chính phủ công nông binh.

D. tập hợp lực lượng toàn dân tộc chống đế quốc

**Câu 31:** Khởi nghĩa Bãi Sậy (1883-1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885-1896) có điểm chung nào sau đây?

A. Sử dụng lối đánh du kích

B. Phạm vi hoạt động chủ yếu ở 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ.

C. Xây dựng căn cứ chính ở đồng bằng.

D. Tổ chức lực lượng nghĩa quân thành 15 quân thứ.

**Câu 32:** Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi và Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai

A. là yếu tố quyết định sự xuất hiện của xu thế hòa hoãn Đông-Tây.

B. là yếu tố quyết định sự xuất hiện của xu thế toàn cầu hóa.

C. đã góp phần làm thay đổi sâu sắc bản đồ chính trị thế giới.

D. đã góp phần làm phá sản hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mĩ.

**Câu 33:** Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của cuộc sống cách mạng khoa học- kĩ thuật từ những năm 40 của thế kỉ XX đến năm 2000?

A. Tất cả phát minh kĩ thuật đều khởi đầu từ nước Mĩ.

B. Khoa học tham gia trực tiếp vào sản xuất.

C. Tất cả phát minh kĩ thuật luôn đi trước mở đường cho khoa học.

D. Khoa học luôn đi trước và tồn tại độc lập với kĩ thuật.

**Câu 34:** Ở Việt Nam, căn cứ địa trong cách mạng tháng tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đều là nơi

- A. tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. có thể bị đối phương bao vây và tiến công.
- C. đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
- D. Cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.

**Câu 35:** Một trong những điểm tương đồng của cách mạng tháng tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1954) Việt Nam là

- A. lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định thắng lợi.
- B. lực lượng vũ trang giữ vai trò thắng lợi.
- C. có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Có sự sáng tạo trong phương thức sử dụng lực lượng.

**Câu 36:** Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta?

- A. Chứng tỏ quan hệ quốc tế bị chi phối bởi các cường quốc.
- B. Bảo đảm thực hiện quyền tự quyết của các dân tộc.
- C. Hình thành trên cơ sở thoả thuận giữa các nước cùng chế độ chính trị.
- D. Có sự phân cực rõ rệt giữa hai hệ thốn chính trị xã hội khác nhau.

**Câu 37:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tiến trình khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân Việt Nam trong năm 1945?

- A. Giành chính quyền đồng thời ở cả hai địa bàn nông thôn và chính trị.
- B. Giành chính quyền bộ phận tiên lên giành chính quyền toàn quốc.
- C. Giành chính quyền ở các vùng nông thôn rồi tiến vào thành thị.
- D. Giành chính quyền ở các đô thị lớn rồi toả về các vùng nông thôn.

**Câu 38:** Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928-1929?

- A. Phát triển ngày càng mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.
- B. Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn.
- C. Chứng tỏ giai cấp công nhân đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.
- D. Có sự liên kết và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc.

**Câu 39:** Hạn chế trong chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam?

- A. Sự giúp từ bên ngoài là điều kiện tiên quyết để phát động đấu tranh.
- B. Phân tích thực tiễn của đất nước để xác định nhiệm vụ đấu tranh phù hợp.
- C. Không sử dụng phương thức bạo động để chống lại kẻ thù lớn mạnh.
- D. Chỉ phát động quần chúng đấu tranh khi có lực lượng vũ trang lớn mạnh.

**Câu 40:** Thực tiễn 30 chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1954) chứng tỏ kết quả đấu tranh ngoại giao

- A. chỉ phản ánh kết quả của đấu tranh chính trị và quân sự.
- B. luôn phụ thuộc vào quan hệ và sự dàn xếp giữa các cường quốc.
- C. có tác động trở lại các mặt trận quân sự và chính trị.
- D. Không thể góp phần làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường.